

Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ

Hòa An, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Hoàng Thị L**; sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Xóm NT, xã NB, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Gng.

Bị đơn: **Ông Đoàn Văn G**; sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Xóm NT, xã DL, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị L và ông Đoàn Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà L và ông G cùng thoả thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà L và ông G có 03 (Ba) con chung tên là Đoàn Thị Mỹ

D, sinh ngày 01/01/2000 (Giới tính: Nữ); Đoàn Thị Mỹ U, sinh ngày 21/6/2003 (Giới tính: Nữ) và Đoàn Tiến L, sinh ngày 28/10/2016 (Giới tính: Nam). Khi ly hôn, bà L và ông G cùng thỏa thuận, thống nhất: Hai con chung Đoàn Thị Mỹ D và Đoàn Thị Mỹ U đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn Đoàn Tiến L sẽ do ông G là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lộc đến khi đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết bà L và ông G đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng:** Bà L và ông G cùng thỏa thuận thống nhất là bà L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Bà L và ông G đều xác nhận là không có và không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:** Bà L và ông G mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Bà L tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của ông G với tổng số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001471, ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Nay bà Hoàng Thị L được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hoà An;*
- *CC THADS huyện Hoà An;*
- *TAND tỉnh Cao Bằng;*
- *UBND xã ĐL, Hòa An. ĐKKH số 26 ngày 14/7/2005;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lục Thanh Hải